

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HNGĐ-ST

Ngày 07 tháng 9 năm 2022

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán:* Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Việt Giang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Thanh Huyền.

2. Ông Hà Thanh Phong.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Trần Lại Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Lệ T, sinh năm 1995. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 12, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đặng Duy H, sinh năm 1992. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 12, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị Lệ T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Đặng Duy H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 10/3/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với bố mẹ đẻ anh H tại xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hợp nhau. Do mâu thuẫn trầm trọng nên từ khoảng đầu năm 2022 đến nay, chị T đã về ở cùng bố mẹ đẻ ở xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, vợ chồng sống ly thân không

quan tâm gì đến nhau. Nay chị T xác định không còn tình cảm với anh H nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị Hoàng Thị Lệ T xác định vợ chồng có 02 con chung là: cháu Đặng Thùy D, sinh ngày 08/02/2017 và cháu Đặng Thiên Ân, sinh ngày 06/3/2018. Hiện nay các cháu đang ở cùng anh H. Ly hôn, chị T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Thùy D, chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T hiện đang làm tự do tại thành phố V, thu nhập bình quân khoảng 5.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung; Về công nợ chung; Về công sức đóng góp: Chị Hoàng Thị Lệ T xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung và không có đóng góp công sức gì nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Đặng Duy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị Hoàng Thị Lệ T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 10/3/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với bố mẹ đẻ anh tại xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hợp nhau. Do mâu thuẫn nên từ khoảng đầu năm 2022 đến nay, chị T đã về ở cùng bố mẹ đẻ ở xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, vợ chồng sống ly thân không quan tâm gì đến nhau. Nay anh H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể níu kéo được nữa nên anh cũng mong muốn hai bên giải thoát cho nhau để sớm ổn định cuộc sống mới, chị T xin ly hôn, anh H đồng ý.

Về con chung: Anh Đặng Duy H xác định vợ chồng có 02 con chung là: cháu Đặng Thùy D, sinh ngày 08/02/2017 và cháu Đặng Thiên Ân, sinh ngày 06/3/2018. Hiện nay các cháu đang ở cùng anh H. Ly hôn, anh H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu, anh không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H hiện nay đang làm cho “Công ty Giao hàng tiết kiệm” tại địa phương, thu nhập khoảng 5.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung; Về công nợ chung; Về công sức đóng góp: Anh Đặng Duy H xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung và không có đóng góp công sức gì nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh H trình bày quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Nay chị T xin ly hôn thì anh cũng nhất trí.

Về quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Lệ T và anh Đặng Duy H.

Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Lệ T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Thùy D, sinh ngày 08/02/2017 đến khi cháu D thành niên. Giao cho anh Đặng Duy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Thiên Ân, sinh ngày 06/3/2018 đến khi cháu Ân thành niên.

Chị T và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai vì chị T và anh H đều tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung; Về công nợ; Về công sức đóng góp: Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Đặng Duy H đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay và không có đóng góp công sức gì nên không đề nghị tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Lệ T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trên cơ sở xem xét ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Lệ T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc xin ly hôn với anh Đặng Duy H, HKTT tại: Khu 12, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Do vậy, xác định đây là tranh chấp về Hôn nhân gia đình theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Đặng Duy H có sự tự nguyện tìm hiểu và đăng ký đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cao Xá, huyện L, tỉnh Phú Thọ ngày 10/3/2016. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận. Quá trình giải quyết vụ án chị T và anh H cũng đều thừa nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hợp nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng đầu năm 2022 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Thu xác định tình

cảm vợ chồng không còn chỉ xin được ly hôn. Anh H xác định anh tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được anh cũng nhất trí ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Lệ T và anh Đặng Duy H là phù hợp Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Đặng Duy H đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Đặng Thùy D, sinh ngày 08/02/2017 và cháu Đặng Thiên Ân, sinh ngày 06/3/2018. Hiện nay các cháu đang ở cùng anh H. Khi ly hôn, chị T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Thùy D và chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng. Chị T hiện đang làm tự do thu nhập bình quân khoảng 5.000.000đ/tháng. Quan điểm của anh H khi ly hôn anh H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu và anh không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Anh H hiện nay đang làm cho “Công ty Giao hàng tiết kiệm” thu nhập khoảng 5.000.000đ/tháng. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh hội liên hiệp phụ nữ xã Cao Xá có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi của phụ nữ và trẻ em. Hội đồng xét xử xét thấy chị T và anh H đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu nhưng cháu Đặng Thùy D là con gái nên cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ hơn. Vì vậy để đảm bảo cuộc sống sinh hoạt, sự phát triển của các cháu nên cần giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Thùy D và giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Thiên Ân là phù hợp. Chị T và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai vì chị T và anh H đều tự nguyện không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung; Về công nợ; Về công sức đóng góp: Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Đặng Duy H đều xác định không có tài sản chung, không có công nợ chung và không có đóng góp công sức gì nên đều không yêu cầu tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị Lệ T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6] Xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao là phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Lệ T và anh Đặng Duy H.

[2]. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Lệ T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Thùy D, sinh ngày 08/02/2017 đến khi cháu D thành niên. Giao cho anh Đặng Duy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Thiên Ân, sinh ngày 06/3/2018 đến khi cháu Ân thành niên.

Chị T và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai vì chị T và anh H đều tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung; Về công nợ; Về công sức đóng góp: Chị Hoàng Thị Lệ T và anh Đặng Duy H đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay và không có đóng góp công sức gì nên không đề nghị tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Hoàng Thị Lệ T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Hoàng Thị Lệ T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0002118 ngày 21/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

[5]. Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Cao Xá, huyện Lâm Thao;
- Lưu HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Việt Giang